

Bản án số: **67/2020/HSST**
Ngày 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tường

Ông Trần Mạnh Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2020/TLST – HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST–HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn Ng**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1993 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản C, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Vi Văn H và bà Vi Thị Th;

Vợ, con: chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 30/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Hiếp dâm”.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 7 năm 2020 đến nay.

(Có mặt)

+ Người bị hại:

- Anh **Lương Anh D.** Sinh năm 1999

Nơi cư trú: Bản H, xã B, huyện Q, tỉnh Nghệ An

(Có mặt)

- Anh **Mạc Văn Th.** Sinh năm 1999

Nơi cư trú: Bản Kh, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An

(Có mặt)

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh **Vi Văn T.** Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm Đồn M, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An

(Vắng mặt)

+ Người làm chứng:

- Anh **Mạc Văn M.** Sinh năm 1999

Nơi cư trú: Bản Kh, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An

(Vắng mặt)

- Anh **Vi Văn D.** Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An

(Vắng mặt)

- Chị **Sầm Thị Gi.** Sinh năm 1995

Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/6/2017 Vi Văn Ng đi đến quán điện tử Phú Dương tại xóm Đồng N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An nhờ anh Vi Văn T và một người thanh niên không quen biết chở về nhà. Do quen biết Ng từ trước và thấy Ng đang bị thương nên anh T đồng ý. Anh T điều khiển xe máy chở Ng cùng với người thanh niên về nhà. Trên đường về, Ng chỉ đường cho anh T đi đến nhà anh Vi Văn H (chú họ của Nga) tại xóm Q, xã Ch, huyện Q. Đến nơi, Ng đi vào nhà anh H lấy ra 01 thanh đao bằng kim loại rồi tiếp tục chỉ đường cho anh T chở mình đến khu nhà trọ của gia đình anh Th ở xóm Q, xã Ch, huyện Q. Do nghi ngờ trước đó nhóm học sinh trọ tại đây đánh mình nên khi đến nơi Ng một mình đi vào phòng trọ của anh Lương Anh D, Mạc Văn Th, Mạc Văn M, Vi Văn D đang ở trọ rồi dùng thanh đao chém một nhát vào phần hông trái anh D và chém một nhát vào mặt ngoài cẳng tay trái của anh Th. Sau

khi chém anh D và anh Th, Ng nhờ anh T chở mình về nhà tắm rửa rồi bỏ trốn. Ngày 07/07/2020 thì Nga bị bắt theo lệnh truy nã của Công an tỉnh Nghệ An. Anh D và anh Th sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu, xử lý vết thương tại Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của anh Lương Anh D lập vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 13/6/2017 phản ánh:

- 01 vết thương hở hình bầu dục tại vùng hông trái, dài 10cm, nơi sâu nhất 08cm, nông nhất 04 cm, bờ mép sắc gọn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 191/TTPY ngày 27/7/2017 của Trung tâm pháp y, sở Y tế tỉnh Nghệ An đối với anh Lương Anh D, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của anh Mạc Văn Th lập vào hồi 16 giờ ngày 13/6/2017 phản ánh: Mặt ngoài cẳng tay trái (vùng khuỷu tay) có 01 vết xây xước da hình dạng không xác định, sưng phù nề, kích thước 04cm x 2,5cm.

Anh Mạc Văn Th từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích của Ng đối với mình.

Về trách nhiệm dân sự: Anh D yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 6.710.000,đ. Khấu trừ số tiền gia đình bị cáo Ng đã bồi thường trước đó 800.000,đ, nay buộc bị cáo Ng phải bồi thường tiếp số tiền 5.910.000,đ.

Anh Th không yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường.

Bản cáo trạng số 64/CT - VKS - HS ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Vi Văn Ng về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vi Văn Nga từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Ng phải bồi thường cho anh D các chi phí cấp cứu, điều trị, chi phí giám định, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền từ 6.710.000,đ. Khấu trừ số tiền 800.000,đ gia đình bị cáo Ng đã bồi thường, buộc bị cáo Ng phải bồi thường tiếp số tiền 5.910.000,đ.

Anh Mạc Văn Th không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao là vật chứng vụ án.

Về án phí: Bị cáo Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn Ng nhận tội, xin lỗi người bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ vào biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 07/7/2020; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 13/6/2017; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 13/6/2017; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Nghệ An ngày 27/7/2017 và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định được: Khoảng 14 giờ ngày 13/6/2017 tại khu nhà trọ của gia đình ông Th ở xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do nghi ngờ nhóm học sinh trường PTTH Quỳnh Hợp 3 đang thuê trọ ở đây đánh mình nên Vi Văn Ng đã dùng thanh đao chém một nhát vào phần hông trái của anh Lương Anh D và chém một nhát vào mặt ngoài cẳng tay trái của anh Mạc Văn Th. Hậu quả anh D bị một vết thương phần mềm ở hố chậu trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%. Anh Mạc Văn Th bị sưng phù nề, xây xước da ở mặt ngoài cẳng tay trái và có đơn từ chối giám định tỉ lệ thương tật.

Hành vi trên đây của Vi Văn Ng đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sức khỏe, tính mạng con người là bất khả xâm phạm. Vi Văn Ng đã dùng thanh đao cố ý gây thương tích cho anh Mạc Văn Th và anh Lương Anh D. Hậu quả anh D bị một vết thương phần mềm ở vùng hố chậu trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%, anh Mạc Văn Th bị sung phù nề, xây xước da ở mặt ngoài cẳng tay trái. Sau khi phạm tội, Vi Văn Ng bỏ trốn, gây trở ngại cho việc điều tra, xử lý vụ án. Do đó, bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vi Văn Ng đã bị kết án về tội “Hiếp dâm”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo bồi thường một phần cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lương Anh D điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp từ ngày 13/6/2017 đến ngày 20/6/2017 (thời gian điều trị 07 ngày). Anh D yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, bao gồm: Tiền viện phí 1.310.000,đ; Tiền xe đi giám định 1.000.000,đ; Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị 1.400.000,đ; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần 3.000.000,đ, tổng cộng là 6.710.000,đ. Gia đình bị cáo Ng đã bồi thường được 800.000,đ, nay anh D yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường tiếp số tiền 5.910.000,đ. Tại phiên tòa, bị cáo Ng chấp nhận bồi thường cho anh D số tiền 5.910.000,đ. Xét thấy hai bên thỏa thuận bồi thường hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó căn cứ vào Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015, công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Ng và anh D.

Anh Mạc Văn Th không yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với anh Vi Văn T – người mà Ng nhờ chở về nhà, không biết việc Ng nhờ mình chở đi để thực hiện hành vi gây thương tích. Quá trình điều tra xác định anh T không tham gia bàn bạc, giúp sức cho Ng trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó không có căn cứ xử lý đối với anh T.

Đối với người thanh niên đi cùng bị cáo Ng và anh T không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ là 01 thanh đao, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Vi Văn Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn Ng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm i, a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Vi Văn Ng **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 07/7/2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự,

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Vi Văn Ng và anh Lương Anh D. Bị cáo Vi Văn Ng phải thường thiệt hại sức khỏe cho anh Lương Anh D các khoản tiền chi phí cho việc cấp cứu, điều trị, chi phí giám định, tiền công người chăm sóc, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 5.910.000,đ. (năm triệu chín trăm mười nghìn đồng).

3. Vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao (Chi tiết tài sản được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Vi Văn Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Vi Văn Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, những người bị hại. Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận nhận được bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo; Người bị hại
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên toà

Lê Minh Tường Trần Mạnh Hùng

Trương Thị Thu Hà

